

Cùng Đọc tài liệu tham khảo tổng hợp bài tập Unit 6 lớp 12 speaking trang 12 sách mới như sau:

Hướng dẫn Unit 6 lớp 12 speaking trang 12 sách mới

Action for endangered species conservation

(Hành động để bảo tồn các loài quý hiếm)

1. Put the following ways of protecting rhinos and coral reefs in the correct boxes. (Đặt những cách sau đây để bảo vệ tê giác và các rặng san hô vào các khung đúng.)

- ban transportation of and trading in rhino horns
- donate to rhino conservation organisations
- launch anti-poaching campaigns
- not leave litter on the beach or in the water
- practise safe and responsible diving and snorkelling
- stop using rhino products
- use organic fertilizers to avoid polluting the ocean
- stop using coral reef products

Trả lời

* How to protect rhinos	* How to protect coral reefs
(Cách bảo vệ tê giác)	(Cách bảo vệ các rạn san hô)
- ban transportation of and trading in rhino horns	- not leave litter on the beach or in the water
(cấm vận chuyển và kinh doanh sừng tê giác)	(không vứt rác trên bãi biển hoặc xuống nước)
- donate to rhino conservation organisations	- practise safe and responsible diving and snorkelling
(quyên góp cho các tổ chức bảo tồn tê giác)	(thực hành lặn biển an toàn và có trách nhiệm)
- launch anti-poaching campaigns	- use organic fertilizers to avoid polluting the ocean
(khởi động các chiến dịch chống săn bắt trái phép)	(sử dụng phân bón hữu cơ để tránh ô nhiễm đại dương)
- stop using rhino products	- stop using coral reef products
(ngừng sử dụng các sản phẩm làm từ tê giác)	(ngừng sử dụng các sản phẩm từ rạn san hô)

2. Work with a partner. Use the information in 1 or your own ideas to prepare a talk about how to protect rhinos or coral reefs. The following phrases and expressions may help you.

(Làm việc cùng một người bạn. Sử dụng thông tin trong bài 1 hoặc ý tưởng riêng của mình để chuẩn bị cho một cuộc nói chuyện về làm thế nào để bảo vệ tê giác hoặc rạn san hô. Các cụm từ và các biểu thức sau đây có thể giúp bạn.)

Gợi ý

Good morning everyone!

(Chúc mọi người buổi sáng tốt đẹp!)

In today's talk, I would like to present some ways to protect rhino populations.

(Trong bài nói chuyện ngày hôm nay, tôi muốn trình bày một số cách để bảo vệ loài tê giác.)

You know, rhinos are at risk of being extinct due to massive poaching for horns because in some countries, especially Asian ones, it's believed that rhino horns are able to treat chronic diseases such as cancer.

(Các bạn biết đấy, tê giác đang có nguy cơ bị tuyệt chủng do săn bắt hàng loạt để lấy sừng vì ở một số quốc gia, đặc biệt là ở các nước châu Á, người ta tin rằng sừng tê giác có khả năng chữa các bệnh mãn tính như ung thư.)

That's why more and more people are willing to spend a lot of money buying rhino horns or powder from their horns.

(Đó là lý do tại sao ngày càng có nhiều người sẵn sàng chi rất nhiều tiền để mua sừng tê giác hoặc bột từ sừng tê giác.)

Recently, customs officers at Noi Bai International Airport, Vietnam, have confiscated hundreds of kilos of rhino horns from an unknown dealer.

(Gần đây, các nhân viên hải quan tại Sân bay Quốc tế Nội Bài, Việt Nam đã thu giữ hàng trăm kí sừng tê giác từ một người bán không rõ danh tính.)

This is only one of the cases that were detected regarding rhino horn trade.

(Đây chỉ là một trong số rất nhiều vụ việc được phát hiện liên quan đến mua bán sừng tê giác.)

To address this atrocity, I would first suggest there should be serious methods of punishment for the transport and trade of rhino horns.

(Để xử lý hành vi độc ác này, trước tiên tôi gợi ý nên có những biện pháp nghiêm khắc để trừng trị hành vi vận chuyển hoặc mua bán sừng tê giác.)

The conservation and expansion of rhino species usually costs a lot of money.

(Việc bảo vệ và nhân rộng loài tê giác thường tiêu tốn nhiều tiền.)

So luckily there is an easy and practical way to protect rhinos, which is to donate money to rhino conservation organizations.

(Nên thật may khi có một cách thực tế và thật dễ dàng để bảo vệ những chú tê giác, đó là quyên góp tiền cho các tổ chức bảo tồn tê giác.)

But we should go a step further and should launch anti-poaching campaigns that motivate people to stop hunters and dealers from hunting and trading rhino horns.

(Nhưng chúng ta nên có bước tiến xa hơn và nên mở các chiến dịch chống săn bắn điều này có thể khuyến khích mọi người ngăn chặn những thợ săn và dân buôn thực hiện hành vi săn bắn và buôn bán sừng tê giác.)

Lastly, to protect rhinos we need to improve people's awareness and knowledge.

(Cuối cùng là để bảo vệ những chú tê giác chúng ta cần nâng cao ý thức và kiến thức của người dân.)

There should be more scientific evidence dispersed showing that rhino horn powder doesn't help in curing diseases and people should therefore no longer use rhino products.

(Nên có nhiều bằng chứng khoa học được phát tán cho thấy rằng bột từ sừng tê giác không giúp chữa các bệnh, vì vậy mọi người không nên dùng các sản phẩm từ tê giác nữa.)

To sum up, these are four among numerous ways to protect rhinos from extinction.

(Kết luận lại, trên đây là bốn trong số vô vàn cách để bảo vệ tê giác khỏi bị tuyệt chủng.)

Thank you for listening.

(Cảm ơn các bạn đã lắng nghe.)

3. Present your talk to the class. (Trình bày cuộc nói chuyện của bạn trước lớp.)

-/-

Trên đây là hướng dẫn giải tiếng anh 12 trong bài Unit 6 lớp 12 speaking trang 12 sách mới mà các em cần thực hiện. Để ghi nhớ tốt hơn kiến thức các em có thể tải file tài liệu đính kèm bên dưới nhé!